

SAFE RELAX[®] SAFE REMOVER[®]



THIẾT BỊ LOẠI BỎ MÃO, CÀU RĂNG THỦ CÔNG/TỰ ĐỘNG











EN-HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Anthogyr
PRIME MOVER IN IMPLANTOLOGY

MỤC LỤC

- I. MÔ TẢ CÁC BIỂU TƯỢNG ĐƯỢC SỬ DỤNG
- II. LĨNH VỰC ÁP DỤNG
- III. THÔNG TIN AN TOÀN CHUNG
- IV. THÔNG SỐ KỸ THUẬT
- V. MÔ TẢ SẢN PHẨM
- VI. QUY TRÌNH KHỞI ĐỘNG DM
- VII. VỆ SINH VÀ BẢO TRÌ
- VIII. SỬA CHỮA
- IX. PHỤ KIỆN
- X. BẢO HÀNH
- XI. ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN VÀ VẬN CHUYỂN
- XII. THẢI BỎ

I. MÔ TẢ CÁC BIỂU TƯỢNG ĐƯỢC SỬ DỤNG


	CẢNH BÁO: Thông tin quan trọng!		Kiểm tra trực quan
	KHÔNG VÔ TRÙNG		Nồi hấp ở 135 ° C
	Vui lòng đeo găng tay		Số tham chiếu
	Các chỉ dẫn chung không gây nguy hiểm cho người hoặc vật		Số sê-ri
	Vui lòng đọc tài liệu này!		Nhà sản xuất Thiết bị y tế

II. LĨNH VỰC ÁP DỤNG

MD này được thiết kế để sử dụng trong điều trị nha khoa trong lĩnh vực phẫu thuật nha khoa, đặc biệt là để loại bỏ các bộ phận giả vĩnh viễn (một hoặc nhiều, cầu). Bất kỳ việc sử dụng nào khác đều bị cấm và có thể nguy hiểm.

Chỉ thị được áp dụng:


Đối với MD, chúng tôi đã áp dụng Chỉ thị Cộng đồng 93/42/CEE, được sửa đổi 2007/47 theo quy định của Pháp về trang thiết bị y tế (Bản tin chính thức - L169 - ngày 12 tháng 7 năm 1993).

 Theo các quy định này, MD chỉ được sử dụng bởi một người có kinh nghiệm về y học nha khoa cho ứng dụng được mô tả và tuân thủ các quy định có hiệu lực liên quan đến việc ngăn ngừa tai nạn tại nơi làm việc, bảo vệ việc làm và hướng dẫn sử dụng. MD này phải được chuẩn bị và bảo dưỡng chỉ bởi những người được đào tạo về phòng chống lây nhiễm, tự bảo vệ và bảo vệ bệnh nhân.

Theo các quy định này, người dùng phải:

- chỉ sử dụng các dụng cụ làm việc không có khiếm khuyết,
- chỉ sử dụng MD trên các bộ dẫn động tuân thủ các chỉ thị của Tiêu chuẩn: EN 60 601/93/42/CEE,
- tuân thủ việc sử dụng đúng,
- bảo vệ bản thân và bệnh nhân hoặc bên thứ ba chống lại bất kỳ nguy hiểm nào,
- ngăn ngừa tất cả sự nhiễm bẩn của sản phẩm.


III. THÔNG TIN AN TOÀN CHUNG


 Trước khi sử dụng, hãy kiểm tra xem MD không bị hỏng và không bị thiếu bộ phận nào.

- Sử dụng găng tay bảo hộ, kính và khẩu trang.
- Sau khi lắp dụng cụ vào, hãy kiểm tra xem nó có được giữ đúng bằng chuyển động quay nhẹ hay không.
- Khi lắp hoặc thay đổi thiết bị, hãy đảm bảo rằng MD đứng yên.

Chỉ dành cho Safe Relax®:

- Không cầm thiết bị trong khi vận hành.
- Chỉ vận hành khóa bắt khi động cơ dừng.
- Các dụng cụ liên kết phải được kết nối hoặc ngắt kết nối và cách xa miệng của bệnh nhân.
- MD phải được kết nối hoặc ngắt kết nối với động cơ khi động cơ đứng yên.

 Trong trường hợp có sự cố hoặc hư hỏng có thể nhìn thấy, ngay lập tức ngừng sử dụng thiết bị và thông báo cho nhà phân phối được chấp thuận của bạn hoặc nhà sản xuất.

 Trong trường hợp có bất kỳ thắc mắc nào về thiết bị, hãy liên hệ với nhà phân phối được chấp thuận của bạn hoặc nhà sản xuất.

Không được thay đổi hoặc bổ sung sản phẩm nếu không có thỏa thuận rõ ràng của Anthogyr.

Chỉ sử dụng các phụ kiện được thiết kế cho MD này. Không sử dụng các phụ kiện của MD trên một loại khác hoặc nhãn hiệu khác của MD.

IV. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

4.1 Thiết bị loại bỏ mào, cầu răng tự động (Safe Relax®):

SỐ THAM CHIẾU	6950C	6961C
Trọng lượng (g)	260	288
Chiều dài TỐI THIỂU/TỐI ĐA (mm) của dụng cụ nhỏ thân răng (không bao gồm dụng cụ)	132/140	
Đường kính tối đa (mm)	φ20	
Tiêu chuẩn kết nối động cơ	EN23964	
Tốc độ động cơ khuyến nghị tối thiểu (vòng / phút)	5 000	
Tốc độ động cơ khuyến nghị tối đa (vòng / phút)	25 000	
Tần số hành trình tối thiểu ở 5000 vòng / phút	200 hành trình/phút	
Tần số hành trình tối đa ở 25000 vòng / phút	1 000 hành Trình/phút	
Số lượng cài đặt điều chỉnh cường độ	5	
Số lượng móc	4	
Số đầu dây	0	3
Bộ phận liên kết để sử dụng	Chỉ Anthogyr!	
Kết nối bộ phận liên kết	Bên được cấp phép Anthogyr	
Kích thước khớp nối (NF EN ISO 3964: 2016)	Dài	
Loại khớp nối (NF EN ISO 3964: 2016)	Loại 1	

4.2 Thiết bị loại bỏ mào, cầu răng thủ công (Safe Remover®):

SỐ THAM CHIẾU	1820A	ATD310B
Trọng lượng (g)	177	279

Chiều dài tối đa MAXI (mm) của dụng cụ nhỏ thân răng (không bao gồm dụng cụ)	190
Số lượng móc	190
Số đầu dây	0
Bộ phận liên kết để sử dụng	Chỉ Anthogyr!
Kết nối bộ phận liên kết	Bên được cấp phép Anthogyr

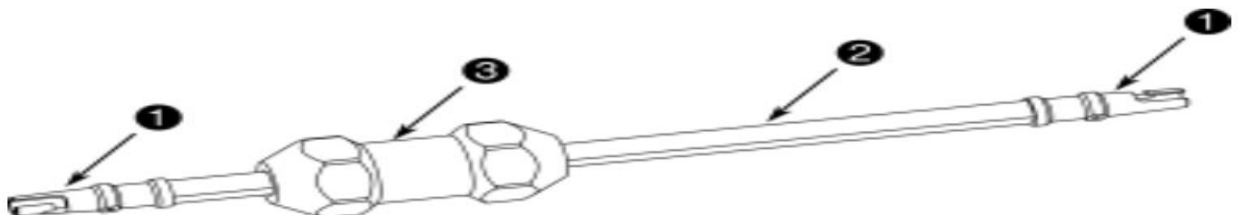
V. MÔ TẢ SẢN PHẨM

5.1 Dụng cụ nhỏ thân răng tự động (Safe Relax®):




1. Kết nối động cơ
2. Dải điều chỉnh cường độ
3. Kết nối bộ phận liên kết (Lưỡi lê)
4. Tay cầm

5.2 Dụng cụ nhỏ thân răng thủ công (Safe Remover®):



1. Kết nối bộ phận liên kết (lưỡi lê)
2. Thanh
3. Đồi trọng

VI. SỬ DỤNG SAFE RELAX

 MD được cung cấp không được bôi trơn * và không được khử trùng. Trước khi sử dụng lần đầu, MD phải được làm sạch, khử trùng, bôi trơn * và tiệt trùng (Cf §VII: “Vệ sinh và bảo trì”)



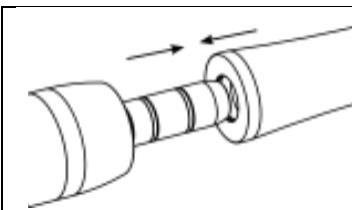
Trước khi sử dụng, hãy kiểm tra MD không bị hỏng và không có bộ phận nào bị thiếu.

* Chỉ dành cho Safe Relax®

6.1 Kết nối với động cơ (Chỉ dành cho Safe Relax®):



CẢNH BÁO: MD chỉ nên được kết nối với động cơ khi động cơ đứng yên và cách xa miệng bệnh nhân.



Khóa MD vào khớp nối động cơ (như đối với EN 23964). Để làm như vậy, hãy giữ động cơ và MD trên cùng một trục.

Đối với một số động cơ nhất định, cần phải vận hành nút bên để cho phép kết nối. Kéo MD một

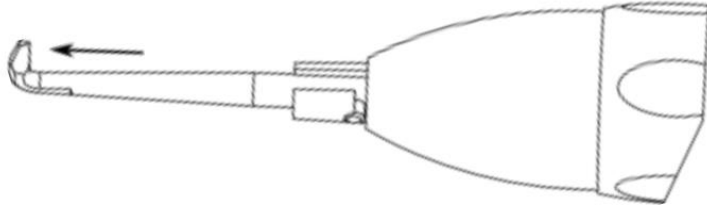
chút trước khi sử dụng để kiểm tra xem nó đã được kết nối chắc chắn với khớp nối động cơ chưa.

Thử nghiệm hoạt động



Kích hoạt động cơ theo hướng bình thường (MD sẽ không hoạt động nếu động cơ ở chế độ "đảo ngược"), để vận hành hệ thống, tác động lực kéo nhẹ lên một bộ phận liên kết đã được cố định (xem § 6.3 - Kết nối bộ phận liên kết) cho đến khi bạn cảm thấy những hành Trình nhỏ.

Kiểm tra để đảm bảo rằng MD đang tạo ra các hành trình đều đặn.



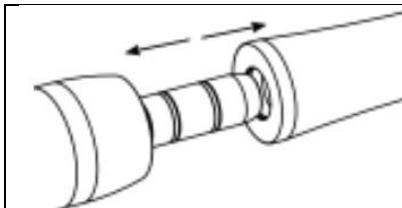
LƯU Ý: Nếu bạn nhận thấy hiện tượng nóng lên, bất thường, rung lắc hoặc âm thanh bất thường trong quá trình hoạt động của MD, ngay lập tức liên hệ với bộ phận kỹ thuật đã được phê duyệt của bạn.

6.2 Ngắt kết nối với động cơ (Chỉ dành cho Safe Relax®):



CẢNH BÁO: MD, chỉ nên ngắt kết nối khi động cơ đã dừng lại và ra khỏi miệng bệnh nhân.

Tháo MD trong khi vẫn giữ nó trong trục động cơ.



Đối với một số động cơ, cần phải vận hành nút bên để ngắt kết nối MD.



LƯU Ý: Trong trường hợp không sử dụng MD trong thời gian dài, không để nó kết nối với động cơ để tránh rò rỉ dầu vào động cơ. Động cơ có thể bị hỏng.

6.3 Điều chỉnh (Chỉ dành cho Safe Relax®):

Điều chỉnh tần số hành trình:

Tần số hành trình liên quan trực tiếp đến tốc độ quay của động cơ. Tốc độ tối đa: 25000 vòng/phút. Tốc độ đầu vào càng cao, tần số hành trình sẽ càng cao (các hành Trình gần). Ngược lại, tốc độ động cơ giảm sẽ tạo ra các hành trình cách xa nhau.

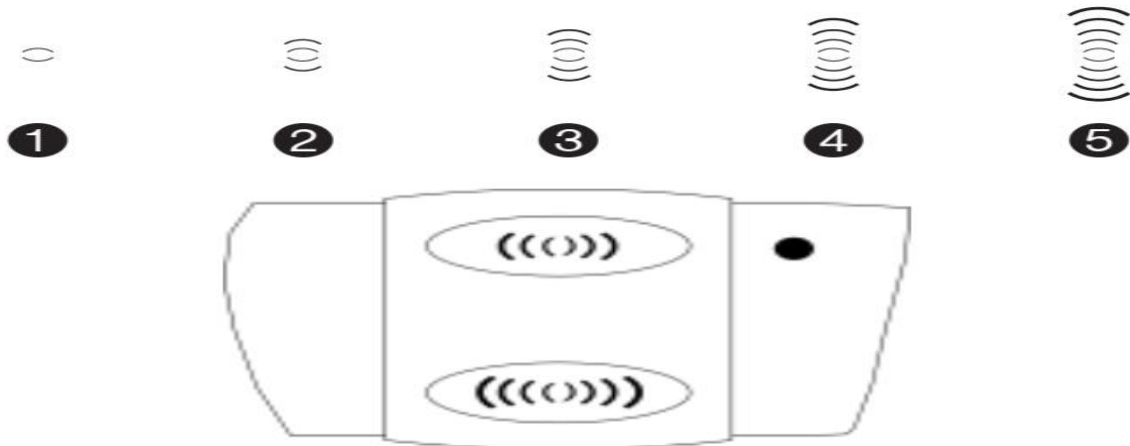
Bảng dưới đây minh họa mối quan hệ giữa tốc độ động cơ và tần số hành trình:

Điều chỉnh cường độ hành trình:

Vòng/phút	10000	12000	15000	20000	25000
Hành Trình/phút	400	500	600	800	1000

Dụng cụ nhỏ thân răng tự động được trang bị một đai điều chỉnh khóa có 5 cài đặt cường độ, giúp nó có thể thích ứng với các yêu cầu của trường hợp lâm sàng cụ thể.

Các cài đặt được xác định như sau, từ thấp nhất đến cao nhất:



NB: Chốt cho cài đặt mong muốn (5 hiển thị ở đây) phải được căn chỉnh với biểu trưng “Safe Relax”.

Sau khi trường hợp lâm sàng đã được phân tích, nên sử dụng tần suất và cường độ thấp để bắt đầu điều trị, và tăng dần cả hai chế độ nếu cần thiết. Trước khi tiến hành bất kỳ thao tác nào, nên xác minh rằng MD hoạt động bình thường, tránh xa miệng của bệnh nhân.

6.4 Kết nối/ngắt kết nối thiết bị:

(Dùng cho cả Safe Relax® và Safe Remover®)



Tốt hơn hết là đeo găng tay bảo vệ khi thao tác với dụng cụ. Cắt giảm rủi ro.

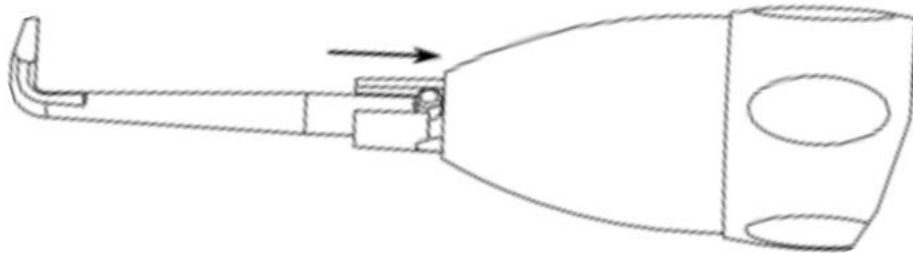


Kiểm tra tình trạng của các dụng cụ quay được sử dụng và xử lý chúng một cách thận trọng và cẩn thận.

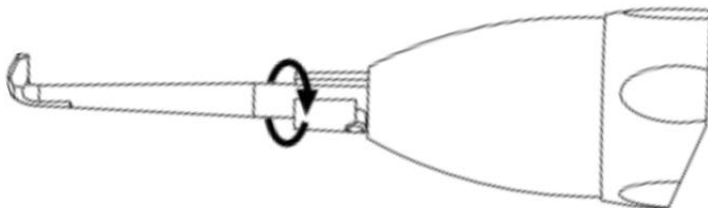
Điều cần thiết là động cơ phải dừng * khi đặt hoặc rút dụng cụ ra khỏi miệng bệnh nhân (ngoại trừ dây dẫn).

* Chỉ dành cho Safe Relax®

Chèn và khóa dụng cụ:



• Chèn bộ phận liên kết (Móc hoặc đầu dây ATD) vào lưới lê bằng cách đẩy nó hoàn toàn vào hốc.



• Xoay một phần tư sang trái để khóa trục quay vào vị trí bánh cóc của nó.

• Kiểm tra xem dụng cụ đã được gắn đúng cách hay chưa thông qua một chuyển động dọc trục nhẹ với mỗi lần thay dụng cụ.

6.5 Sử dụng các móc:

(Dùng cho cả Safe Relax® và Safe Remover®)

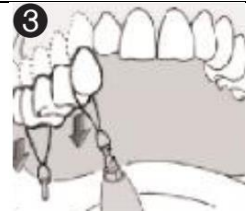
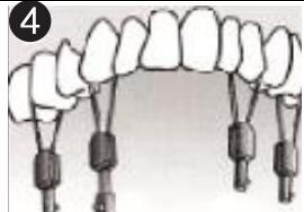
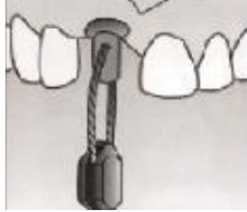
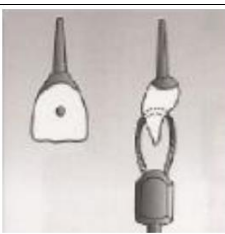


	<p>1. Móc uốn cho răng sau: Số tham chiếu 5928</p> <p>2. Móc đơn cho răng trước: số tham chiếu 5927</p> <p>3. Móc phẳng mà không trượt: Số tham chiếu 5929</p> <p>4. Móc cho các cầu răng: số tham chiếu 5925</p>
--	---

6.6 Sử dụng đầu dây ATD:

(ĐỐI VỚI CẢ SAFE RELAX® VÀ SALE REMOVER®)

<p>Cầu răng:</p> <p>1. Đưa dây kim loại vào khoảng kẽ răng, càng gần mào răng càng tốt, từ phía vòm miệng hoặc bên môi.</p> <p>Đóng vòng tròn bằng cách luồn đầu nhọn vào rãnh của nó.</p> <p>Dây 50 mm cho phía trước.</p> <p>Dây 60 mm cho phía sau.</p>	
	<p>2. Gắn đầu dây vào dụng cụ nhỏ thân răng. (Xem §6.4 Kết nối bộ phận liên kết)</p>

<p>3. Kích hoạt dụng cụ nhỏ thân răng</p>	
	<p>4. Để loại bỏ một cầu răng dài:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Buộc chặt một số đầu dây để tránh di chuyển chúng. • Di chuyển dụng cụ nhỏ thân răng từ dây này sang dây tiếp theo theo thứ tự đã cho để phân chia lực kéo.
<p><u>Lớp trám-lõi:</u></p> <p>Để loại bỏ một góc răng nhân tạo (phần trong), hãy đục một lỗ theo chiều môi-lưỡi nằm ngang có đường kính ít nhất là 1 mm.</p> <p>Chèn dây kim loại và tiến hành như với một cầu răng.</p>	
<p><u>Richmond:</u></p> <p>Để tháo Richmond, hãy tiến hành theo cách tương tự.</p>	

Đầu dây CERAM:

Để tháo một cầu sứ nhỏ (không có khung kim loại) hoặc một cầu kim loại sứ hoặc một cầu cố định tạm thời trên các trụ song song:

Lấy đầu bằng sứ với dây có vít 95 mm cho 3 el. cầu, hoặc với dây vện 150 mm cho 4 el. cầu.

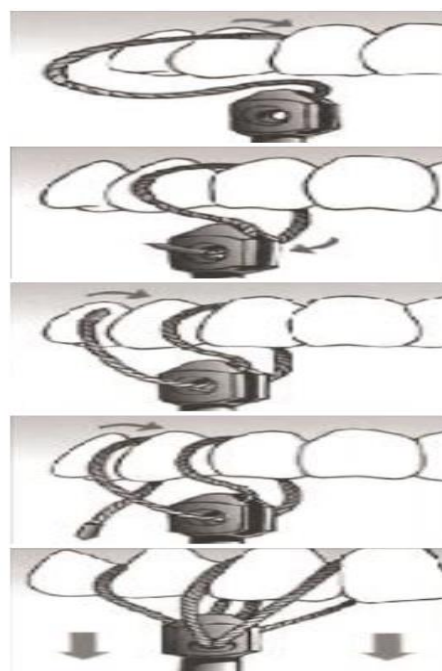
- Đưa dây kim loại theo kiểu tiên đình-vòm miệng hoặc lưỡi vào khoảng kẽ răng đầu tiên, bắt đầu từ răng phía trước nhất của cầu răng.

- Đặt dây theo hướng trước/răng hàm qua lỗ của đầu.

- Đưa dây vào khoảng không gian giữa các kim sau dây theo cùng một hướng tiên đình-vòm miệng hoặc theo hướng lưỡi.

- Đóng vòng kim loại bằng cách luồn đầu nhọn vào rãnh của nó.

- Làm lần thứ ba nếu cần. Gắn chặt bộ chuyển đổi trên đầu dây và kích hoạt dụng cụ nhỏ thân răng.



Đề thay đổi dây:


- Tốt nhất là nên tháo vít (phía trên đĩa để tránh bị mất).
- Đặt phần dây mới ngắn và không bị xoắn vào vị trí luồn dây (dấu 0). BẮT VÍT KỸ LƯỜNG.

Vòng đời MD

Nếu được sử dụng đúng cách, tất cả các bộ phận MD có vòng đời tương ứng với 250 chu kỳ khử trùng.

Tuy nhiên, những chỉ định này không phải là bảo hành vì sự mòn có thể xuất hiện sớm, tùy thuộc vào cách bảo trì MD (làm sạch và khử trùng).

VII. VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

 Việc khử trùng lại các thiết bị y tế có thể tái sử dụng phải được thực hiện bởi một nhân viên được đào tạo và bảo vệ phù hợp, đồng thời tuân thủ các quy định đã đặt ra. Quy trình khử trùng lại phải phù hợp để phù hợp với các nguy cơ lây nhiễm.

Quy tắc chung

- Tham khảo hướng dẫn của nhà sản xuất cho từng sản phẩm được sử dụng. Đặc biệt chú ý tuân thủ các hướng dẫn về nồng độ, thời gian tiếp xúc, thay thế dung dịch và tuổi thọ của sản phẩm.
- Chỉ sử dụng các sản phẩm dành cho việc bảo trì thiết bị y tế và phẫu thuật.
- Không sử dụng thuốc sát trùng được thiết kế để sử dụng trên da và niêm mạc. Chỉ sử dụng các sản phẩm có độ pH trung tính hoặc kiềm (bao gồm từ 2,5 đến 9,0). Không sử dụng các sản phẩm có chứa Aldehyde, rượu hoặc các sản phẩm khác có khả năng tạo protein.
- Chỉ sử dụng các sản phẩm tương thích với thép không gỉ (thành phần không chứa clo).
- Mặc quần áo bảo hộ thích hợp. Để tránh mọi nguy cơ nhiễm trùng và thương tích, điều quan trọng là phải đeo găng tay bảo hộ. Hơn nữa, động cơ phải luôn được dừng lại trước khi xử lý thiết bị.
- Việc khử trùng các thiết bị y tế tái sử dụng phải được thực hiện bởi người đã được đào tạo và được bảo vệ, và các quy định hiện hành phải được tuân thủ. Quy trình khử trùng phải được điều chỉnh phù hợp với nguy cơ lây nhiễm.
- Không bao giờ kết hợp các sản phẩm. Tuân thủ các hướng dẫn liên quan đến việc thải bỏ các sản phẩm đã qua sử dụng.
- Các quy trình sau đây phải được thực hiện sau mỗi lần thao tác: Khử trùng trước, làm sạch, khử trùng, bôi trơn * và khử trùng.

* Chỉ dành cho Safe Relax®

7.1 Khử trùng trước:

Khử trùng trước phải được thực hiện ngay sau khi hoạt động. Động cơ phải luôn được ngắt kết nối hoặc dừng trước khi xử lý thiết bị theo bất kỳ cách nào.

- Đối với Safe Relax®, khử trùng bên ngoài bằng cách sử dụng bình xịt hoặc khăn lau khử trùng được kiểm soát vi sinh.

Không bao giờ nhúng Safe Relax® vào bất kỳ loại dung dịch nào. Không bao giờ làm sạch Safe Relax® trong bể siêu âm.

- Đối với Safe Remover®, bằng cách ngâm mình trong bể khử trùng hoặc trong bể siêu âm

7.2 Vệ sinh:

- Rửa sạch MD trong nước đã khử khoáng.
- Cẩn thận lau khô từng bộ phận.

7.3 Khử trùng:



• Với khăn lau khử trùng (khuyến nghị) hoặc bình xịt.

Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.

7.4 Bôi trơn (Chỉ dành cho Safe Relax®):



• Điều này nên được thực hiện trước khi sử dụng lần đầu tiên. Nó cũng phải được thực hiện trước mỗi lần khử trùng.

- Tránh xa mọi nguồn nhiệt hoặc lửa. Không hút thuốc!
- Đeo khẩu trang bảo vệ.
- Tháo thiết bị
- Lắp vòi xịt vào MD.
- Đảm bảo rằng vòi phun là đúng.
- Che đầu MD bằng một miếng vải khử nhiễm nhỏ.
- Úp ngược đầu.
- Xịt nhiều lần cho đến khi chất lỏng chảy ra từ MD trong.
- Lau sạch đầu thừa bằng giẻ hoặc vải nhỏ.

7.5 Thử nghiệm vận hành (Chỉ cho Safe Relax®):



Thử nghiệm này phải được thực hiện trước mỗi lần khử trùng.

Kết nối MD với động cơ; hướng đầu MD xuống dưới. Vận hành MD chậm (động cơ 5000 vòng/phút) trong 30 giây để loại bỏ dầu thừa, sau đó ở tốc độ tối đa (động cơ 25 000 vòng/phút) trong 30 giây. Lau MD bằng khăn lau khử trùng nếu dầu nhỏ giọt.

LƯU Ý: nếu bạn nhận thấy sự gia tăng nhiệt độ, bất thường, rung lắc hoặc tiếng ồn bất thường trong quá trình vận hành MD, hãy liên hệ với dịch vụ kỹ thuật đã được phê duyệt của bạn ngay lập tức.

7.6 Khử trùng:



MD được cung cấp không được bôi trơn và không có danh sách. MD phải được khử trùng trước khi sử dụng lần đầu và sau mỗi lần sử dụng.

- Chỉ khử trùng các dụng cụ đã được khử trùng, làm sạch, bôi trơn trước đó * và thử nghiệm.
- MD phải được khử trùng ở 135 ° C ở 2,13 bar (275 ° F ở 30,88 psi), chỉ trong máy khử trùng bằng hơi nước, trong thời gian tối thiểu là 20 phút (thời gian mà quá trình khử trùng phải được tiếp tục).
- Chúng tôi thực sự khuyến nghị bạn nên sử dụng nồi hấp khử trùng loại B.
- Nên tránh bất kỳ phương pháp khử trùng nào khác.



• Đọc tờ rơi hướng dẫn do nhà sản xuất chất khử trùng cung cấp.

- Lấy dụng cụ ra khỏi MD trước khi khử trùng.
- Sử dụng túi khử trùng phù hợp với MD và máy khử trùng, phù hợp với tiêu chuẩn NF EN 868. Luôn sử dụng một MD duy nhất cho mỗi túi.
- Tuân thủ khoảng trống quy định giữa các túi và không làm quá tải máy khử trùng.
- Đảm bảo rằng MD không có bất kỳ khu vực nào bị ăn mòn hoặc nứt và kiểm tra xem nó có hoạt động bình thường không. Đảm bảo rằng sản phẩm khô; nếu cần, làm khô nước còn sót lại bằng không khí có áp suất chất lượng y tế.

- Sau mỗi chu kỳ khử trùng, hãy kiểm tra để đảm bảo rằng không còn nước ở bên trong và bên ngoài bao bì. Đảm bảo rằng chỉ báo lưu lượng đã thay đổi sang màu chính xác.
- Để tránh đọng nước, hãy đặt túi vào máy khử trùng sao cho bất kỳ phần lõm nào đều úp xuống.
- Giữ MD trong các túi khử trùng tránh ánh sáng, độ ẩm và bất kỳ sự ô nhiễm nào. Thực hiện theo các khuyến nghị của nhà sản xuất như được thấy trên bao bì.
- Thời gian MD được lưu giữ sau khi khử trùng không được quá 1 tháng. Dán nhãn MD, chỉ định ngày hết hạn. Sau ngày hết hạn, lặp lại quy trình làm sạch và khử trùng.

* Chỉ dành cho Safe Relax®

VIII. SỬA CHỮA

Trong trường hợp xảy ra sự cố, vui lòng liên hệ trực tiếp với nhà phân phối được chấp thuận của bạn hoặc bộ phận dịch vụ sau bán hàng của Anthogyr.



Tất cả hoạt động sửa chữa phải được thực hiện bởi các bộ phận và phụ tùng của nhà sản xuất.

Hoạt động sửa chữa chỉ được thực hiện bởi một nhà phân phối được ủy quyền hoặc bởi Dịch vụ hậu mãi tại nhà máy.

Đối với bất kỳ sự điều chỉnh hoặc sửa chữa nào, thiết bị y tế phải được trả lại, hoàn chỉnh và vô trùng, có giấy chứng nhận vô trùng.

Nó phải được kết hợp với một tài liệu mô tả vấn đề kỹ thuật trong khi đề cập đến tên và địa chỉ của bác sĩ phẫu thuật nha khoa.

Để các yêu cầu đảm bảo có thể được xem xét, vui lòng gửi lại thiết bị cùng với bản sao hóa đơn hoặc phiếu giao hàng. Các bộ phận thay thế có sẵn trong 7 năm kể từ khi ngừng bán hàng.

THÔNG TIN LIÊN LẠC CHI TIẾT CỦA BỘ PHẬN HẬU MÃI

Service S.A.V.

Anthogyr

2237, Avenue André Lasquin - 74700 Sallanches - PHÁP

Đường dây trực tiếp: +33 (0) 4 50 58 50 53

Thư: s.serra.sav@anthogyr.com

IX. PHỤ KIỆN



Để được đặt hàng từ nhà phân phối đã được phê duyệt của bạn. CHỈ sử dụng bộ phận liên kết Anthogyr.

Mô tả	Số tham chiếu
Đầu dây ATD tron	ATD012
Đầu ATD CERAM	ATD022
Cáp ATD, 50 và 60mm (par 4)	ATD014
Cáp ATD, 95 và 150mm (par 4)	ATD024
Vít M2x3 cho đầu dây	ATD080
Tua vít cho đầu dây	ATD082
Bộ 4 cáp dài 50mm	ATD014-50
Bộ 4 cáp dài 60mm	ATD014-60

Bộ 4 cáp dài 95mm	ATD014-95
Bộ 4 cáp dài 150mm	ATD014-150
Móc cầu răng	5925
Móc trơn cho răng trước	5927
Móc cút nổi cho răng sau	5928
Móc phẳng cho rãnh không trơn	5929
Khóa tháo cho đầu thiết bị	87M

X. BẢO HÀNH

Thiết bị này được bảo hành các bộ phận và nhân công đối với mọi tác động của quá trình sản xuất trong 12 tháng kể từ ngày xuất hóa đơn.

Bảo hành này không áp dụng cho các bộ phận hao mòn.

Tất cả các thay đổi hoặc bổ sung đối với sản phẩm mà không có sự đồng ý rõ ràng của Anthogyr sẽ làm cho bảo hành này vô hiệu.

Bảo hành sẽ vô hiệu nếu không tuân theo các chỉ dẫn kỹ thuật.

Anthogyr không chịu trách nhiệm về những hư hỏng do hoặc có thể do hao mòn bình thường, sử dụng, vệ sinh hoặc bảo trì sai, không tuân thủ hướng dẫn sử dụng hoặc kết nối, đóng cặn hoặc ăn mòn, tạp chất trong hệ thống cấp nước hoặc hóa chất hoặc điện bất thường ảnh hưởng hoặc không tuân thủ các hướng dẫn, hướng dẫn bảo trì và lắp ráp của Anthogyr và các hướng dẫn khác của nhà sản xuất.

Khách hàng sẽ thanh toán phí giao hàng phát sinh khi gửi lại thiết bị cho Anthogyr để sửa chữa, ngay cả khi việc sửa chữa đó được bảo hành.

Phí bưu chính và phí đóng gói khi trả lại thiết bị cho khách hàng sẽ được chi trả theo bảo hành.

Để các yêu cầu bảo hành được xem xét, vui lòng đính kèm bản sao hóa đơn hoặc bản sao phiếu giao hàng vào thiết bị.

XI. ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN VÀ VẬN CHUYỂN



XII. THẢI BỎ SẢN PHẨM

Theo như được biết tại hiện tại, sản phẩm không chứa bất kỳ chất nào có hại cho môi trường.

Sản phẩm phải được khử trùng trước khi thải bỏ.

Tuân thủ các quy tắc quốc gia liên quan đến việc thải bỏ.



2237 avenue André Lasquin
74700 SALLANCHES - FRANCE
Tél. +33 (0) 4 50 58 02 37
Fax +33 (0)4 50 93 78 60
N°SAV / Repairs :
+33 (0) 4 50 58 50 53
E-mail : sales@anthogyr.com
www.anthogyr.com

CE 0459

REF 1635950_NOT-2016-10

Được sản xuất tại Pháp